

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án
Cơ sở hỏa táng cho đồng bào dân tộc Khmer tại huyện Tiểu Cần

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2742/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cơ sở
hỏa táng cho đồng bào dân tộc Khmer tại huyện Tiểu Cần;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định
số 22/BC-SKHĐT ngày 07/01/2021 (kèm theo Tờ trình số 88/TTr-BDT ngày
22/12/2020 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn
nhà thầu; Quyết định số 171A/QĐ-SXD ngày 30/11/2020 của Giám đốc Sở Xây
dựng về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Cơ sở hỏa táng cho
đồng bào dân tộc Khmer tại huyện Tiểu Cần, với nội dung chi tiết theo Phụ lục
đính kèm.

Điều 2. Ban Dân tộc tỉnh chịu trách nhiệm cập nhật lại giá gói thầu theo
đơn giá hiện hành; tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu
được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức giám sát, theo
dõi hoạt động đấu thầu được giao theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế
hoạch và Đầu tư, Tài chính; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan
có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- BLĐVP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD. 04

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Hoàng



PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án đầu tư xây dựng công trình Cơ sở hỏa táng cho đồng bào dân tộc Khmer tại huyện Tiểu Cần

(Kèm theo Quyết định số 82 /QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Tổ chức giám sát
1	Gói thầu số 07: Rà phá bom mìn	30.000.000	Nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương (đối ứng mặt bằng)	Chi định thầu		Quý I năm 2021	Trọn gói	30 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Gói thầu số 08: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT (TCXD, MSTB)	109.558.925		Chi định thầu		Quý I năm 2021	Trọn gói	90 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư
3	Gói thầu số 09: Tư vấn thẩm định HSMT (TCXD, MSTB)	17.550.829		Chi định thầu		Quý I năm 2021	Trọn gói	20 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Gói thầu số 10: Tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu (TCXD, MSTB)	17.550.829		Chi định thầu		Quý I năm 2021	Trọn gói	20 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư
5	Gói thầu số 11: Thi công xây dựng công trình Cơ sở hỏa táng cho đồng bào dân tộc Khmer tại huyện Tiểu Cần	36.047.803.681 <i>Trong đó:</i> - Chi phí xây dựng: 18.922.908.268 - Chi phí thiết bị (Thiết bị lò hỏa táng): 16.178.750.000 - Chi phí dự phòng phát sinh khối lượng (xây dựng): 946.145.413		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý I năm 2021	Theo đơn giá cố định	360 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư
6	Gói thầu số 12: Tư vấn lập HSYC, đánh giá HSDX (MSTB) Hệ thống xử lý nước thải)	3.186.265		Chi định thầu		Quý II, III năm 2021	Trọn gói	60 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư

7	Gói thầu số 13: Tư vấn thẩm định HSYC (MSTB Hệ thống xử lý nước thải)	577.222	Nguồn kinh phí sự nghịệp bảo vệ môi trường Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương (đối ứng mặt bằng)	Chi định thầu		Quý II, III năm 2021	Trộn gói	20 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
8	Gói thầu số 14: Tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu (MSTB Hệ thống xử lý nước thải)	577.222		Chi định thầu		Quý II, III năm 2021	Trộn gói	20 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
9	Gói thầu số 15: Mua sắm trang thiết bị (Thiết bị văn phòng)	599.865.750		Chi định thầu		Quý II, III năm 2021	Trộn gói	30 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
10	Gói thầu số 16: Mua sắm thiết bị xây dựng (Hệ thống xử lý nước thải)	1.154.443.817		Chào hàng cạnh tranh qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý II, III năm 2021	Trộn gói	60 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
11	Gói thầu số 17: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình	443.363.740		Chi định thầu		Quý I năm 2021	Trộn gói	360 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
12	Gói thầu số 18: Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị (Thiết bị lò hòa táng)	118.428.450		Chi định thầu		Quý I năm 2021	Trộn gói	360 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
13	Gói thầu số 19: Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị xây dựng (Hệ thống xử lý nước thải + thiết bị văn phòng)	12.841.546		Chi định thầu		Quý II, III năm 2021	Trộn gói	60 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
14	Gói thầu số 20: Tư vấn thẩm định giá thiết bị	84.215.000		Chi định thầu		Quý I năm 2021	Trộn gói	20 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
15	Gói thầu số 21: Bảo hiểm công trình	52.984.143		Chi định thầu		Quý I năm 2021	Trộn gói	360 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
16	Gói thầu số 22: Tư vấn thí nghiệm nén tĩnh cọc	156.052.000		Chi định thầu		Quý I năm 2021	Trộn gói	20 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
Tổng giá trị các gói thầu: 38.848.999.419 đồng										